

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:32/2025/HSST
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Học và ông Đoàn Văn Đoan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiệp, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yên, Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 33/2025/HSST-QĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Bùi Văn M, sinh ngày 23/4/1983 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Đào Thị V; có vợ: Nguyễn Thị T; có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Tạ Văn T, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 10/12/2024, Bùi Văn M đang ở tại nhà mình ở thôn Trung Hậu, xã Tề Lễ thì có nam thanh niên tự khai nhận tên là Bùi Khánh K, sinh năm 2005, trú tại thôn Đô Lương, xã An Hoà, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, đến hỏi mua của M các số lô, số đề trái phép thì M đồng ý. K hỏi mua của

M các số lô 25, 52 mỗi số bằng 100 điểm và các số đề 25, 52 mỗi số bằng 100.000 đồng, M đồng ý bán và khuyến mại thêm cho K mỗi số đề là 20.000 đồng. M dùng bút bi mực màu xanh ghi chép các số lô, số điểm lô, số đề và số tiền mua số đề tương ứng vào một mảnh giấy nhỏ đã được cắt sẵn (được gọi là cấp đề) đưa cho K giữ để làm căn cứ trả tiền nếu trúng thưởng số lô, số đề. Cụ thể: M ghi số lô 25 x 100, 52 x 100. Đề 25 x 120, 52 x 120 tức là số lô 25, 52 mỗi số 100 điểm, số đề 25, 52 mỗi số là 120.000 đồng rồi đưa cho K tờ cấp đề này.

Cả hai thông nhất lấy kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày để tính thắng thua và mức độ ăn thua như sau: mỗi một điểm lô là 22.500 đồng/1 điểm, số lô của người đánh được đối chiếu với 02 số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc hàng ngày, nếu người đánh có các số lô trùng với 02 số cuối của các giải thì trúng và M phải trả cho người đánh mỗi một điểm lô là 80.000 đồng. Còn đối với số đề thì đối chiếu với 02 số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt là thắng và được M trả gấp 70 lần số tiền đã đánh, tức là cứ 1.000 đồng trúng đề thì M sẽ phải trả 70.000 đồng cho người đánh.

Tổng số tiền M bán số lô, số đề cho K là 4.740.000 đồng nhưng thực tế K chỉ phải thanh toán cho M số tiền là 4.700.000 đồng. Khi K vừa thanh toán cho M số tiền 4.700.000 đồng để mua các số lô, số đề trên thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc kiểm tra, phát hiện. Bùi Văn M đã bỏ chạy lên tầng thượng sau đó trèo qua lan can thoát ra khu vực cánh đồng. Đến 13 giờ 00 phút ngày 11/12/2024, M đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đầu thú và khai nhận rõ hành vi ghi bán số lô, số đề cho K và 08 lần bán số lô, số đề cho một số đối tượng khác trong cùng ngày 10/12/2024 với số tiền là 3.515.000 đồng. Cụ thể:

1. Đối với Tạ Văn T, sinh năm 1968, trú tại thôn Trung Hậu, xã Tề Lỗ, huyện Yên Lạc. M bán cho T các số lô 11, 00, 04, 40 mỗi số bằng 05 điểm, 01 điểm lô giá 22.500 đồng. Tổng số tiền T phải trả cho M khi mua số lô trên là 450.000 đồng, M khuyến mại cho T 10.000 đồng, thực tế T thanh toán cho M số tiền 440.000 đồng.

2. Đối với Nguyễn Văn C, sinh năm 1971, trú tại thôn Trung Hậu, xã Tề Lỗ, huyện Yên Lạc. M bán cho C các số đề 15, 39 mỗi số bằng 20.000 đồng; các số đề 35, 17, 11 mỗi số bằng 10.000 đồng; các số đề 19, 37 mỗi số bằng 5.000 đồng. Tổng số tiền C phải trả cho M khi mua các số đề trên là 80.000 đồng, M khuyến mại cho C 16.000 đồng, thực tế C thanh toán cho M số tiền 64.000 đồng.

3. Đối với người đàn ông tên là L, khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,55m (M không biết đầy đủ họ và tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể), M bán cho L các số đề đây

13 gồm 08 số (13, 31, 36, 63, 18, 81, 68, 86), mỗi số 6.000 đồng. M không khuyến mại cho L nên tổng số tiền L trả cho M khi mua các số đề trên là 48.000 đồng.

4. Đối với người đàn ông tên là T, khoảng 70 tuổi, cao khoảng 1,50m (M không biết đầy đủ họ và tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể). M bán cho T các số đề đầu chẵn đuôi lẻ gồm 25 số là 01, 03, 05, 07, 09, 21, 23, 25, 27, 29, 41, 43, 45, 47, 49, 61, 63, 65, 67, 69, 81, 83, 85, 87, 89 mỗi số bằng 5.000 đồng. Tổng số tiền T phải trả cho M khi mua các số đề trên là 125.000 đồng, M khuyến mại cho T 25.000 đồng, thực tế T thanh toán cho M số tiền 100.000 đồng.

5. Đối với người đàn ông tên là N, khoảng 70 tuổi, cao khoảng 1,60m (M không biết đầy đủ họ và tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể). M bán cho N số đề 61 bằng 50.000 đồng, dãy đề 11 gồm 04 số là 11, 16, 61, 66 mỗi số bằng 10.000 đồng. Tổng số tiền N phải trả cho M khi mua các số đề trên là 90.000 đồng, M khuyến mại cho N 20.000 đồng, thực tế N thanh toán cho M số tiền 70.000 đồng.

6. Đối với người đàn ông tên là S, khoảng 40 tuổi (M không biết đầy đủ họ và tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể). M bán cho S các số lô 28, 82, 15, 51, 01, 10, 55 mỗi số bằng 10 điểm, 01 điểm lô giá 22.500 đồng. M không khuyến mại cho S nên tổng số tiền S trả cho M khi mua các số lô trên là 1.575.000 đồng.

7. Đối với người phụ nữ tên T, khoảng 60 tuổi (M không biết đầy đủ họ và tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể). M bán cho bà T các số đề 46, 64 mỗi số bằng 11.000 đồng. Tổng số tiền bà T phải trả cho M khi mua các số đề trên là 22.000 đồng, M khuyến mại cho bà T 4.000 đồng, thực tế bà T thanh toán cho M số tiền 18.000 đồng.

8. Đối với người đàn ông tên S, khoảng 40 tuổi (M không biết đầy đủ họ và tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể). M bán cho S các số lô 48, 84, 46, 11, 96 mỗi số bằng 10 điểm, 01 điểm lô giá 22.500 đồng. M không khuyến mại cho S nên tổng số tiền S trả cho M khi mua các số lô trên là 1.125.000 đồng.

Tổng số tiền M tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cho Bùi Khánh K, Tạ Văn T, Nguyễn Văn C và một số đối tượng chưa rõ lai lịch vào ngày 10/12/2024 là 8.255.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét nhà ở của M nhưng không thu giữ được đồ vật, liệu gì khác có liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra làm rõ M không làm đại lý cho Công ty xổ số nào và không làm dịch vụ thư ký cho ai để hưởng phần trăm hoa hồng mà M trực tiếp đánh số lô, số đề với rồi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày để tính thắng thua và trực tiếp trả thưởng.

M bắt đầu bán số lô, số đề trái phép cách ngày bị bắt khoảng 4 – 5 ngày, M đã bán số lô số đề trái phép cho một số người nhưng không nhớ cụ thể đã bán cho ai, không ghi chép lại bằng sổ sách mà chỉ ghi ra tờ giấy theo từng ngày, cuối ngày M tiêu hủy để tránh bị phát hiện. Số tiền thắng, thua các lần bán số lô, số đề trước M không biết cụ thể là bao nhiêu do không có sổ sách theo dõi, số tiền này M đã chi tiêu cá nhân hết. Đối với hành vi ghi bán số lô, số đề trước ngày 10/12/2024 của Bùi Văn M do không có tài liệu chứng minh, bản thân M cũng không nhớ đã bán số lô, số đề cho những ai, bao nhiêu tiền, việc thắng thua thế nào nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với đối tượng Tạ Văn T và Nguyễn Văn C là những người mua số lô, số đề của M với số tiền tham gia đánh bạc lần lượt là 450.000 đồng và 80.000 đồng. Qua xác minh nhân thân thấy T và C chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xét xử lần nào về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của T và C ngày 10/12/2024 không cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 10/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43, 44 lần lượt đối với Tạ Văn T và Nguyễn Văn C về hành vi đánh bạc với số tiền là 1.500.000 đồng

Đối với đối tượng tự khai nhận tên là Bùi Khánh K, sinh năm 2005, trú tại thôn Đô Lương, xã An Hoà, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc mua số lô, số đề bị can M với số tiền tham gia đánh bạc là 4.700.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã tiến hành xác minh trên địa bàn xã An Hoà, huyện Tam Dương nhưng không có đối tượng nào có nhân thân, lai lịch như trên nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với các đối tượng có tên L, T, N, S, T, S là những người mua số lô, số đề của bị can M ngày 10/12/2024 nhưng M không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã tiến hành xác minh trên địa bàn xã Tê Lỗ nhưng không có đối tượng nào có nhân thân lai lịch như trên nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị T là vợ của M không biết việc M bán số lô, số đề, không tham gia, không giúp sức, không hưởng lợi gì nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Vật chứng của vụ án:

+ Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chị Nguyễn Thị T là vợ của M 01 điện thoại Sam Sung Galaxy S22Ultra, màu xanh bên trong có lắp 01 sim điện thoại mạng Viettel số thuê bao 0985895422 và M 01 điện thoại di động Oppo

Reno 8T 5G đã cũ đã qua sử dụng màu xanh có số IMEI 1: 862496064834493, số IMEI 2: 862496064083485 bên trong có lắp 01 sim điện thoại mạng Viettel số thuê bao 0985976012 do không phát hiện có nội dung nào liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật. Chị T và M đã nhận lại điện thoại, không có đề nghị gì.

+ 01 (một) mảnh giấy bên trong có các ký tự chữ và số “Lô 25 x 100; 52 x 100; Đề 25 52/120” viết bằng bút mực màu xanh, M khai nhận là chữ viết của M, đây là tờ cáp đề M ghi bán số lô, số đề cho nam thanh niên có tên là Bùi Khánh K.

+ 01 tờ lịch một mặt đã được in sẵn, mặt còn lại có các ký tự số và chữ viết được ghi bằng bút bi mực màu xanh, M khai nhận đây là chữ viết của M ghi các số lô, số đề M bán cho 08 đối tượng trong buổi chiều ngày 10/12/2024;

+ 01 chiếc bút bi mực màu xanh đã qua sử dụng, 05 mảnh giấy trắng không ghi nội dung gì M sử dụng để ghi số lô số đề

+ Số tiền 8.215.000 đồng M tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra là tiền M thực hiện hành vi Đánh bạc trong đó gồm 8.140.000đ là tiền M thực hiện hành vi Đánh bạc với các đối tượng trong ngày 10/12/2024 và 75.000đ là tiền M khuyến mại cho các đối tượng đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKSYL ngày 12/03/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Văn M từ 08 tháng đến 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng.

Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đồng đến 12 triệu đồng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Bùi Văn M tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản đầu thú, vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 10/12/2024, tại nhà Bùi Văn M ở thôn Trung Hậu, xã Tề Lỗ, M có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề trái phép cho nam giới tự khai tên Bùi Khánh K ở thôn Đô Lương, xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc với tổng số tiền đánh bạc là 4.740.000 đồng thì bị tổ công tác của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc phát hiện. Quá trình mở rộng điều tra xác định, trong ngày 10/12/2024, M đã 08 lần bán số lô, số đề cho các đối tượng khác nhau, tổng số tiền M mua bán số lô, số đề cho các đối tượng khác là 3.515.000 đồng. Tổng số tiền M tham gia đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề ngày 10/12/2024 là 8.225.000 đồng.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt mà điều luật quy định phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền thông qua kết quả xổ số, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương và quản lý Nhà nước về kết quả mở thưởng xổ số. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhận thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lời bất chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát,

giáo dục cũng đủ sức răn đe, cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: **Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước**

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) mảnh giấy bên trong có các ký tự chữ và số “Lô 25 x 100; 52 x 100; Đề 25 52/120” viết bằng bút mực màu xanh, M khai nhận là chữ viết của M, đây là tờ cáp đề M ghi bán số lô, số đề cho nam thanh niên có tên là Bùi Khánh K trong buổi chiều ngày 10/12/2024 cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 tờ lịch một mặt đã được in sẵn, mặt còn lại có các ký tự số và chữ viết được ghi bằng bút bi mực màu xanh, M khai nhận đây là chữ viết của M ghi các số lô, số đề M bán cho 08 đối tượng trong buổi chiều ngày 10/12/2024 cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc bút bi mực màu xanh đã qua sử dụng, 05 mảnh giấy trắng không ghi nội dung gì M sử dụng để ghi số lô số đề, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 8.215.000 đồng M tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra là tiền M thực hiện hành vi Đánh bạc cho các đối tượng đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1,2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bùi Văn M **09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng**, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Tề Lỗ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền

8.215.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội (theo biên lai thu tiền số 0001401 ngày 28/3/2025); tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực màu xanh đã qua sử dụng, 05 mảnh giấy trắng không ghi nội dung gì (đựng trong phong bì niêm phong dán kín).

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/03/2025)

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc Bùi Văn M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục thi hành án Yên Lạc;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

